

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 92/2026/HS-ST
Ngày: 17-8-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Trang

2. Bà Lang Thị Nương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Tố Uyên – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân khu vực 5 – Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 5 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2026/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2026/HSST-QĐ, ngày 23 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Pào A; sinh ngày 09 tháng 8 năm 1998 tại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; Nơi thường trú: Bản S, Cụm bản M huyện Nh, tỉnh Phong Sa Lý, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Lớp 3/12; Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Lào; Con ông Lý Á D và bà Chu Khử N. Bị cáo có vợ là Giàng Phu D1 và 02 người con. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 10/01/2026 bị Đoàn Biên phòng A Pa Chải ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC về hành vi qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định của pháp luật với mức phạt tiền 7.500.000 đồng; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/01/2026, sau đó bị tạm giam từ ngày 15/01/2026 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Đức Phúc, sinh năm 1979, là Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước và đấu giá tài sản tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người phiên dịch: Ông Pờ Go Loòng, sinh năm 1958; địa chỉ: Tổ dân phố 1, xã Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 05 phút, ngày 09/01/2026, tổ công tác Đoàn biên phòng A Pa Chải phối hợp với Đoàn Biên phòng Leng Su Sin và Công an xã Th đang làm nhiệm vụ tại khu vực Mốc 3 thuộc bản Kh (nay là bản T), xã Th, tỉnh Điện Biên, phát hiện Lý Pào A đang đi bộ từ hướng nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào về hướng tổ công tác có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện bên trong túi quần đang mặc của Lý Pào A có 01 gói nilon màu vàng và 01 gói nilon màu trắng, miêng 02 gói nilon đều được xoắn lại và hơi lửa hàn kín, bên trong gói nilon màu vàng có 14 viên nén hình tròn, màu hồng, bên trong gói nilon màu trắng có 10 viên nén hình tròn, màu hồng, tổng cả 02 gói nilon có 24 viên nén, trên bề mặt mỗi viên có ký hiệu WY, nghi là ma túy. Tổ công tác đã dẫn giải Lý Pào A cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Đoàn biên phòng A Pa Chải, đồng thời mời người phiên dịch, người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng.

Quá trình điều tra Lý Pào A khai nhận: Tổng số 24 viên nén màu hồng mà tổ công tác thu giữ là chất ma túy của Lý Pào A tàng trữ để bản thân sử dụng. Nguồn gốc 10 viên nén màu hồng là do Lý Pào A mua của 01 người đàn ông tên Lý Tự X vào sáng ngày 09/01/2026, tại nhà Lý Tự X thuộc bản S, cụm bản Ma, huyện U, tỉnh Phong Sa Lý, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào với giá 80 đồng nhân dân tệ (tiền Trung Quốc). Nguồn gốc 14 viên nén màu hồng còn lại là của Giàng Tá Ph, nhà ở bản S, cụm bản M trả công cho Lý Pào A đi tìm bò cho Giàng Tá Ph vào ngày 09/01/2026. Đến 16 giờ 05 phút, ngày 09/01/2026, khi Lý Pào A đang đi tìm bò cho Giàng Tá Ph tại khu vực Mốc 3, biên giới Việt Nam – Lào thuộc bản Kh (nay là bản T), xã Th, tỉnh Điện Biên, thì bị tổ công tác do Đoàn Biên phòng A Pa Chải chủ trì đã phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 24 viên nén màu hồng được Lý Pào A đang cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy; niêm phong mẫu giám định và niêm phong vật chứng, đồ vật, tài liệu còn lại ngày 10/01/2026 của Đoàn Biên phòng A Pa Chải – Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên xác định: 24 (hai mươi bốn) viên nén màu hồng thu giữ của Lý Pào A có tổng khối lượng 2,31 (hai phẩy ba mươi mốt) gam, gửi toàn bộ giám định.

Tại Kết luận giám định số 38/KL-KTHS, ngày 12/01/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận: “Vật chứng gửi giám định thu giữ của Lý Pào A ký hiệu M1, M2 có khối lượng 2,31 gam là chất ma túy: Loại Methamphetamine.”

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKSDBN-KV ngày 16/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên đã truy tố bị cáo Lý Pào A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Pào A một lần nữa đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lý Pào A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lý Pào A từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 1,78 (một phẩy bảy mươi tám) gam Methamphetamine hoàn lại sau khi lấy mẫu giám định, 02 mảnh nilon và 01 phong bì niêm phong cũ. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Pào A nhất trí với Cáo trạng cũng như luận tội của Kiểm sát viên. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thấp nhất trong đề nghị của Kiểm sát viên. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Lý Pào A không có ý kiến tranh luận gì. Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Pào A thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng 16 giờ 05 phút, ngày 09/01/2026, bị cáo Lý Pào A đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,31 (hai phẩy ba mươi một) gam Methamphetamine, tại khu vực Mốc 3 thuộc bản Kh (nay là bản T), xã Th, tỉnh Điện Biên, để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra (BL 63 - 76), phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01 - 02), vật chứng thu giữ (BL 45), kết luận giám định (BL 49) và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Không có chứng cứ nào chứng minh bị cáo không phạm tội.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lý Pào A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm: ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước Việt Nam. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không bị ai xúi giục.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Pào A có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Khi bị bắt giữ và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, với tính chất và hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo có nghề nghiệp là làm nông nghiệp, hoàn cảnh kinh tế gia đình ở mức trung bình nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với vật chứng là 1,78 (một phẩy bảy mươi tám) gam Methamphetamine hoàn lại sau khi giám định, 02 mảnh nilon, 01 phong bì niêm phong cũ, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tịch thu tiêu hủy như đề nghị của Kiểm sát viên.

[6] Xét đề nghị của người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung Cáo trạng cũng như luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật, mức hình phạt áp dụng, xử lý vật chứng, không áp dụng hình phạt bổ sung và bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhân thân và hoàn cảnh gia đình, xem xét xử phạt bị cáo mức thấp nhất có thể trong mức đề nghị của Kiểm sát viên. Xét thấy đề nghị của người bào chữa là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Trong vụ án Lý Pào A khai đã mua 10 viên Methamphetamine của 01 người đàn ông tên Lý Tự Xè (Tơ Chinh) và được 01 người đàn ông tên Giàng Tá Ph (Dên Phù) cho 14 viên Methamphetamine. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh

Phong Sa Lỳ, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, đã tiến hành lấy lời khai của Lý Tự Xè và Giàng Tá Ph, cả Lý Tự Xè và Giàng Tá Ph đều khẳng định không bán hoặc trả công bằng Methamphetamine cho Lý Pào A. Ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu chứng cứ nào chứng minh hành vi phạm tội của Lý Tự Xè và Giàng Tá Ph, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với hành vi qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định của pháp luật của bị cáo Lý Pào A vào ngày 09/01/2026, đã bị Đoàn Biên phòng A Pa Chải đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 10/01/2026 với mức phạt tiền 7.500.000 đồng là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 4 Điều 21 Nghị định số 282/2025/NĐ-CP, ngày 30/10/2025 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng, chống bạo lực gia đình.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo Lý Pào A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Pào A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025, xử phạt bị cáo Lý Pào A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 09/01/2026.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định: Tịch thu tiêu hủy 1,78 (một phẩy bảy mươi tám) gam Methamphetamine hoàn lại sau khi đã giám định, 02 mảnh nilon và 01 phong bì niêm phong cũ.

(Vật chứng gồm 02 khoản được niêm phong như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/6/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 – Điện Biên).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lý Pào A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Lý Pào A được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 17/8/2026./.

Nơi nhận:

- Phòng GDKT, TT&THA;
- VKSND khu vực 5 – Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- UBND huyện Nh, tỉnh Phong Sa Lý, nước CHDCND Lào;
- Bị cáo;
- Phòng HSNV-LLTP Công an tỉnh;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh;
- Lưu HS: VA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Phạm Thị Sao**